

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 6 năm 2026

Số: 48/2026/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

32. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận cho ông Nguyễn Văn H (phần A) diện tích 97,6m² và (phần B) diện tích 1.141,1m² thuộc thửa đất số 83, tờ bản đồ số 17, tài liệu năm 2006, (nhằm một phần của thửa đất số 114, tờ bản đồ số 9 tài liệu năm 1992), tọa lạc tại ấp X, xã T, tỉnh Vĩnh Long (có sơ đồ khu đất đính kèm);

- Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền bằng 18.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm bằng 150.000 đồng:

Bà Nguyễn Thị N phải chịu 75.000 đồng án phí. Do bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên miễn toàn bộ án phí cho bà Nguyễn Thị N.

Ông Nguyễn Văn H phải chịu 75.000 đồng án phí. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại lại thu số 0006024 ngày 20-02-2025 của Chi cục Thi hành án huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long). Ông Nguyễn Văn H được nhận lại số tiền 225.000 đồng theo biên lai thu tiền trên.

Về chi phí thẩm định, định giá bằng 6.618.000 đồng:

Ông Nguyễn Văn H phải chịu 3.309.000 đồng, số tiền này ông H đã nộp và chi xong.

Bà Nguyễn Thị N phải chịu 3.309.000 đồng để hoàn trả lại cho ông H. Số tiền này bà N đã trả lại cho ông H xong vào ngày 19/6/2026.

Về chi phí giám định chữ ký bằng 15.960.000 đồng: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 15.960.000 đồng để hoàn trả lại cho ông H. Số tiền này bà N đã trả lại cho ông H xong vào ngày 19/6/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV12-Vĩnh Long;
- Phòng THA KV12-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Mỹ Châm